

Bản án số: **34/2019/HSST**
Ngày: **07- 03 - 2019**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đình Đạt**

Bà Phạm Thị Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Phương – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh- Kiểm sát viên.

Ngày 07/03/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 01/02/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/ QĐXXST-HS ngày 20/02/2019 đối với bị cáo:

TRƯƠNG MINH H sinh ngày: 06/10/2001 (Thời điểm phạm tội bị cáo 17 tuổi 20 ngày); HKTT và chỗ ở: Số 22 tổ 1 phường GB , quận Long Biên, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 8/12; con ông: Trương Văn T ; con bà: Vũ Thị Th ; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 594 lập ngày 05/11/2018 của Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp, bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 01/11/2018 (Có mặt)

Bị hại:

- Chị Lê Thị N-SN: 1994

HKTT: Xóm 10, xã TP, huyện TS, TH (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trương Minh H: Bà Vũ Thị T - sinh năm 1968; HKTT: Số 22 tổ 1 phường GB, quận Long Biên, Hà Nội (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trương Minh H: Luật sư Đỗ Thị Hương – sinh năm 1956. Cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 00h00 ngày 27/10/2018, chị Lê Thị N trình báo công an phường GB, quận Long Biên, Hà Nội về việc hồi 22h7 phút ngày 26/10/2018 chị bị một đối tượng nam thanh niên cầm dao đe dọa rồi cướp số tiền 2.950.000 đồng của chị tại cửa hàng thuốc tân dược HP ở địa chỉ tổ 3 phường GB, quận Long Biên, Hà Nội.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan CSĐT-Công an quận Long Biên đã tiến hành điều tra thu thập tài liệu. Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 01/11/2018, Cơ quan CSĐT-Công an quận Long Biên đã thi hành Lệnh bắt tạm giam đối với Trương Minh H- sinh ngày: 06/10/2001, HKTT: Số 22 tổ 1 phường GB, quận Long Biên, Hà Nội.

Vật chứng thu giữ: 01 áo khoác nỉ màu đen dài tay liền mũ, cổ tay áo và đuôi áo có sọc kẻ ngang đen trắng, 01 quần vải dài màu đen, 01 đôi dép hiệu Adidas.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận: Do cần tiền để trả nợ và chơi game nên ngày tối ngày 25/10/2018 khi đi qua hiệu thuốc tân dược HP, địa chỉ số 39 tổ 1 phường GB, quận Long Biên, Hà Nội, Trương Minh H nảy sinh ý định cướp tài sản. Sáng ngày 26/10/2018, H chuẩn bị 01 con dao gọt hoa quả dài khoảng 25cm có chuôi bằng nhựa màu vàng và 01 chiếc khẩu trang để bịt mặt. Sau đó H cất dao và chiếc áo khoác nỉ màu đen dài tay vào trong cốp

xe máy BKS 30N8-5956 rồi điều khiển xe đến quán Game của bà Nguyễn Thị Minh H-SN: 1964 ở tổ 1 phường GB, quận Long Biên để chơi game. Đến khoảng 21h15 phút cùng ngày, H đi xe máy từ quán Game đến cửa hàng thuốc HP nhưng thấy đông người nên H cất xe máy ở trong sân Đình TQ rồi đi bộ đến gần cửa hiệu thuốc HP. Lúc này do trời mưa và lạnh nên H lấy áo nỉ ra mặc, con dao H cất trong túi quần bên phải còn khẩu trang cất trong túi áo bên trái. Đến khoảng 22h5 phút cùng ngày, sau khi quan sát thấy hiệu thuốc chỉ còn chị Lê Thị N(là nhân viên bán thuốc) đang ngồi một mình, H liền tiến vào bên trong. Tay phải H cầm con dao không chế, yêu cầu chị N đưa tiền. Chị N sợ hãi lấy 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng trong chiếc hộp giấy đưa cho H và van xin nhưng H không đồng ý mà tiếp tục dùng tay đẩy chị N ra, lấy toàn bộ số tiền chị N để trong hộp giấy. Sau đó thấy H bỏ chạy, chị N cản lại thì H đã dùng dao đâm 01 nhát về phía bụng chị N. H bỏ chạy ra ngoài, vào làng TQ men ra bờ sông rồi quay lại Đình TQ lấy xe máy. Tại đây H kiểm đếm số tiền cướp được là 2.950.000 đồng. Trên đường bỏ chạy H đã ném chiếc khẩu trang ở ven đường còn con dao H cất vào cốp xe máy. Sau đó H điều khiển xe máy đến quán Game số 9 phố Hàng Chĩnh, phường Hàng Buồm, Hoàn Kiếm, Hà Nội để chơi game và bị mất xe máy cùng con dao để trong cốp xe ở đây. Toàn bộ số tiền cướp được của chị N, H đã trả nợ và chi tiêu cá nhân hết.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Minh H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện hợp pháp của bị cáo H xác nhận lời khai của bị cáo tại phiên tòa đúng với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, không còn bổ sung gì khác.

Bản cáo trạng số: 30/CT - VKS ngày 18/01/2019 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Trương Minh H về tội: Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 điều 168 bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Trương Minh H đã đủ yếu tố cấu thành tội: Cướp tài sản theo điểm d khoản 2 điều 168 của bộ luật hình sự .

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 điều 168; điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 ; Điều 54 ; Điều 91 của BLHS .

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo H mức án từ 05 năm đến 5 năm sáu tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự .

Đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác nỉ màu đen dài tay liền mũ, cổ tay áo và đuôi áo có sọc kẻ ngang đen trắng, 01 quần vải dài màu đen, 01 đôi dép hiệu Adidas, 01 khẩu trang hoa các màu thu giữ của bị cáo.

Về dân sự: Gia đình bị cáo Trương Minh H đã bồi thường cho chị Lê Thị N số tiền 3.000.000 đồng. Chị N đã nhận lại số tiền trên và không đề nghị gì thêm về dân sự . Về vết thương của chị N do bị cáo H gây ra khi thực hiện hành vi Cướp tài sản, chị N khai do vết thương không đáng kể nên chị không đi khám thương, chị N từ chối đi giám định thương tích và không đề nghị gì về dân sự.

Luật sư bào chữa của bị cáo H trong phần tranh luận nhất trí về tội danh và điều luật của VKS đã truy tố đối với bị cáo H. Đề nghị HĐXX xem xét bị cáo H khi phạm tội chưa thành niên, nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo cùng đại diện đã bồi thường cho người bị hại, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s

khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 91 và Điều 101 BLHS đề bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị cáo H và đại diện hợp pháp nhất trí với trình bày bào chữa của Luật sư, không còn bổ sung gì thêm.

Nói lời sau cùng, Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Mong HĐXX cho bị cáo được giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo Trương Minh H tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22h07 phút ngày 26/10/2018, tại hiệu thuốc tân dược HP, địa chỉ số 39 tổ 1 phường GB, quận Long Biên, Hà Nội, bị cáo Trương Minh H có hành vi dùng 01 con dao nhọn dài khoảng 25cm không chế và đâm 01 nhát vào vùng bụng chị Lê Thị N, là nhân viên bán hàng, mục đích để chiếm đoạt của chị N số tiền 2.950.000 đồng .

Hành vi của bị cáo Trương Minh H đã cấu thành tội: **Cướp tài sản**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 điều 168 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội: **Cướp tài sản** theo điểm d khoản 2 điều 168 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có mức án phù hợp với tính chất mức độ của tội phạm của bị cáo gây ra.

Nhân thân bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự. Song xét về hành vi, tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm bị cáo gây ra thấy cần phải áp dụng một hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng TNHS của bị cáo : Không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường toàn bộ cho người bị hại, bị cáo ở tuổi chưa thành niên, hiểu biết pháp luật còn hạn chế đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s Khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự .Trên cơ sở xem xét những quy định chung về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội,nhằm mục đích giáo dục,giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm,phát triển lành mạnh,trở thành công dân có ích cho Xã hội nên HĐXX cũng xem xét mở lượng khoan hồng để mức án bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là có căn cứ phù hợp với Điều 91,Điều 101 bộ luật hình sự .Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người chưa thành niên nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của Pháp luật.

Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về dân sự:

Gia đình bị cáo Trương Minh H đã bồi thường cho chị Lê Thị N số tiền 3.000.000 đồng. Chị N đã nhận lại số tiền trên và không đề nghị gì thêm về dân sự. Về vết thương của chị N do bị cáo H gây ra khi thực hiện hành vi Cướp tài sản, chị N khai do vết thương không đáng kể nên chị không đi khám thương, chị N từ chối đi giám định thương tích và không có đề nghị gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về dân sự phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về xử lý vật chứng :

Cho tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác nỉ màu đen dài tay liền mũ, cổ tay áo và đuôi áo có sọc kẻ ngang đen trắng, 01 quần vải dài màu đen, 01 đôi dép hiệu Adidas ,01 khẩu trang hoa các màu thu giữ của bị cáo do bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Trương Minh H phạm tội: Cướp tài sản.

Căn cứ điểm d khoản 2 điều 168, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 ; Khoản 1 Điều 54 ;Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự .

- Xử phạt: Bị cáo Trương Minh H 05(năm) năm tù về tội Cướp tài sản .Thời hạn tù được tính từ ngày: 01/11/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự .

Cho tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác nỉ màu đen dài tay liền mũ, cổ tay áo và đuôi áo có sọc kẻ ngang đen trắng, 01 quần vải dài màu đen, 01 đôi dép hiệu Adidas ,01 khẩu trang hoa các màu thu giữ của bị cáo.

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 /01 /2018).

3. Án phí : Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo H và Luật sư bào chữa cho bị cáo H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận

- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Huyền

Bản án số: 35/2019/HSST

Ngày: 11/3/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Phương Huyền**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Hoàng Văn Tiến**

Bà Đặng Thị Nhac

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Hoàng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11/3/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/HSST ngày 01/02/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/QĐXXST-HS ngày 25/02/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ CẢNH – Sinh năm: 1991; HKTT: Thôn 4, xã Phúc Đường, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Lương và bà Đỗ Thị Dân; Chồng: Lò Văn Thương; TATS: Theo danh chỉ bản số 060 ngày 25/12/2019 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 19/12/2018, được hủy bỏ tạm giữ ngày 28/12/2018. Hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Trang – SN: 1991

HKTT: Tổ 24,phường Mai Dịch,quận cầu Giấy,Hà Nội.(vắng mặt)

Chỗ ở hiện nay : Số 205 Khương Thượng,phường Khương Thượng,quận Đống Đa,Hà Nội.

2. Anh Đỗ Tiến Trung (Tên gọi khác: Dũng) – SN: 1977

HKTT: Xã Ngọc Thanh – huyện Kim Động – Tỉnh Hưng Yên.

Chỗ ở hiện nay : Tổ 7,phường Ngọc Thụy,quận Long Biên,Hà Nội.(vắng mặt)

3. Anh Đỗ Văn Tùng – SN: 1988

HKTT: Tổ 36,phường Ngọc Thụy – Long Biên – Hà Nội.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16h35 phút ngày 19/12/2018, tổ công tác Đội CSĐTTP về TTXH-công an quận Long Biên, Hà Nội tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn Nam Hải, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội. Quá trình kiểm tra phát hiện tại phòng 203 và phòng 206 mỗi phòng có một đôi nam nữ đang có hành vi quan hệ tình dục. Các đối tượng khai nhận đã thực hiện hành vi mua bán dâm với nhau. Cụ thể như sau:ư

-Phòng 203: người mua dâm tên là Đỗ Văn Tùng, Sinh năm: 1988, trú tại: phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội và người bán dâm tên là Nguyễn Thị Cảnh, SN:1991, HKTT: Thôn 4,Phúc Đường, Như Thanh, Thanh Hoá.

Thu giữ của Nguyễn Thị Cảnh: 01 bao cao su đã sử dụng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu ghi, số tiền 2.000.000 đồng.

-Phòng 206: người mua dâm tên là Nguyễn Mạnh Tuấn, Sinh năm: 1985, HKTT: phường Lê Đại Hành, quận Lê Chân, Hải Phòng và người bán dâm tên là Nguyễn Thị Trang, SN:1991, HKTT: Trung Tú, Ứng Hoà, Hà Nội.

Thu giữ của Nguyễn Thị Trang: 01 bao cao su đã sử dụng,01 bao cao su chưa sử dụng, 01 điện thoại di động Oppo màu trắng, số tiền 1.500.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Mạnh Tuấn 01 điện thoại di động Iphone 6.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở để làm việc (BL 30).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Mạnh Tuấn khai tên thật là Đỗ Tiến Trung (SN 1977, HKTT: Ngọc Thanh, Kim Động, Hưng Yên), tên gọi khác là Dũng.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 14h ngày 19/12/2018, Cảnh đang ở nhà trọ tại số 205 Khương Thượng, Đống Đa, Hà Nội thì một người bạn tên là Dũng (tức Đỗ Tiến Trung) gọi điện thoại rủ Cảnh đi chơi (Cảnh hiểu là đi mua bán dâm). Cảnh đồng ý và thỏa thuận giá bán dâm cho Dũng với giá 1.500.000 đồng/ 01 lần. Dũng nói với Cảnh là đi cùng bạn và nhờ Cảnh gọi thêm một gái bán dâm để cho bạn Dũng mua dâm, Cảnh đồng ý và gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Trang rủ Trang đi bán dâm, Trang đồng ý. Sau đó, Cảnh đi taxi từ nhà trọ đến đón Trang tại khu vực Ngã Tư Sở rồi cả hai tiếp tục đi taxi đến khách sạn Nam Hải, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội. Đến nơi, Dũng đón Cảnh và Trang lên phòng 203. Tại đây có bạn của Dũng là Đỗ Văn Tùng cũng đang ở trong phòng. Lúc này, Tùng đưa cho Cảnh 3.000.000 đồng là tiền mua dâm của Cảnh và Trang (mỗi người 1.500.000 đồng). Ngoài ra, Tùng còn đưa thêm cho Cảnh 500.000 đồng là tiền Tùng trả công cho Cảnh vì Cảnh gọi Trang đến bán dâm. Cảnh cầm 3.500.000 đồng nhận của Tùng rồi đưa lại cho Trang 1.500.000 đồng. Sau đó, Tùng và Cảnh ở lại phòng 203 còn Trung và Trang sang phòng 206 để thực hiện hành vi mua bán dâm đến khoảng 16h35 phút cùng ngày thì bị Cơ quan công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ như đã nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 28/01/2019 của Viện Trưởng viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Thị Cảnh về tội: **Môi giới mại dâm** theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Cảnh đã đủ yếu tố cấu thành tội: **Môi giới mại dâm**. Hành vi của bị cáo vi phạm vào khoản 1 Điều 328 của Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Cảnh mức án từ **10 (mười)** đến **15 (mười lăm)** tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 02 bao cao su đã sử dụng, 01 bao cao su chưa sử dụng.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo tạm giữ của Nguyễn Thị Trang, 01 điện thoại di động Iphone 6 tạm giữ của Nguyễn Thị Cảnh, 01 điện thoại di động Iphone 6 tạm giữ của Đỗ Tiến Trung và số tiền 3.500.000 đồng.

- Đề nghị cho thi hành trả lại 01 CMND mang tên Nguyễn Thị Trang cho chị Nguyễn Thị Trang, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Cảnh cho bị cáo Cảnh.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về cuộc sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16h35 phút ngày 19/12/2018, tại khách sạn Nam Hải, địa chỉ: số 77 đường Long Biên, tổ 27 phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thị Cảnh đã có hành vi môi giới cho Nguyễn Thị Trang bán dâm cho Đỗ Tiến Trung. Việc môi giới trên Cảnh đã được hưởng lợi số tiền là 500.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Cảnh đã phạm tội: **Môi giới mại dâm**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến nếp sống văn minh, trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, sức khỏe người khác và là nguyên nhân lan truyền các bệnh nguy hiểm cho nhiều người được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét nhân thân của bị cáo mặc dù chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy, mại dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm .

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ. Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX.

* Về xử lý vật chứng:

- Cho tịch thu tiêu hủy tịch thu, tiêu hủy 02 bao cao su đã sử dụng, 01 bao cao su chưa sử dụng do sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo tạm giữ của Nguyễn Thị Trang, 01 điện thoại di động Iphone 6 tạm giữ của Nguyễn Thị Cảnh, 01 điện thoại di động Iphone 6 tạm giữ của Đỗ Tiến Trung và số tiền 3.500.000 đồng do sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho thi hành trả lại 01CMND mang tên Nguyễn Thị Trang cho chị Nguyễn Thị Trang, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Cảnh cho bị cáo Cảnh do không liên quan đến tội phạm.

Đại diện VKS đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với hành vi mua dâm của Đỗ Tiến Trung và Đỗ Văn Tùng đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 22 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013

của Chính phủ vì vậy Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Trung và Tùng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với hành vi bán dâm của Nguyễn Thị Cảnh và Nguyễn Thị Trang đã vi phạm quy định tại khoản 1 điều 23 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ vì vậy Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Cảnh và Trang là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với lễ tân nhà nghỉ không biết các đối tượng thuê phòng để thực hiện hành vi mua bán dâm nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Cảnh phạm tội: “Môi giới mại dâm”

Áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị Cảnh 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 19/12/2018 đến ngày 28/12/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu tiêu hủy tịch thu, tiêu hủy 02 bao cao su đã sử dụng, 01 bao cao su chưa sử dụng.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Oppo tạm giữ của Nguyễn Thị Trang, 01 điện thoại di động Iphone 6 tạm giữ của Nguyễn Thị Cảnh, 01 điện thoại di động Iphone 6 tạm giữ của Đỗ Tiến Trung và số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Cho thi hành trả lại 01 CMND mang tên Nguyễn Thị Trang cho chị Nguyễn Thị Trang, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Cảnh.

(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2019 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/01/2019).

3. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận
THẨM

- TAND tp. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phương Huyền